

Số: 168/2021/QĐST-HNGĐ

T, ngày 02 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 121/2021/TLST-VDS ngày 25 tháng 5 năm 2021 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Đỗ Thanh V, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 22/33, đường H, tổ 6, khu phố 6, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 9/12, ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thanh V và ông Huỳnh Văn T tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 18, ngày 25 tháng 3 năm 2019. Trong quá trình chung sống, vợ chồng không hợp nhau về mọi mặt, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà V và ông T thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, bà V và ông T có 01 con chung tên Huỳnh Huệ M, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2019. Khi ly hôn, bà V và ông T thỏa thuận bà V sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung; bà V và ông T tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà V và ông T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành

phố T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thanh V và ông Huỳnh Văn T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 18, ngày 25 tháng 3 năm 2019 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long cấp cho bà Đỗ Thanh V và ông Huỳnh Văn T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Đỗ Thanh V và ông Huỳnh Văn T thống nhất giao con chung tên Huỳnh Huệ M, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2019 cho bà Đỗ Thanh V trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Đỗ Thanh V và ông Huỳnh Văn T tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Đỗ Thanh V và ông Huỳnh Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai được quyền cản trở. Trường hợp ông Huỳnh Văn T lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con của bà Đỗ Thanh V thì bà Đỗ Thanh V có quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con của ông Huỳnh Văn T theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đỗ Thanh V và ông Huỳnh Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đỗ Thanh V và ông Huỳnh Văn T mỗi người nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0051456 ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thúy Hằng**

